

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam

Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022



Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ Liên kết chung

NỘI DUNG

	<i>Trang</i>
BÁO CÁO SOÁT XÉT BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG	1
BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG	
Báo cáo phí bảo hiểm và giá trị của Quỹ Liên kết chung	2
Báo cáo tài sản của Quỹ Liên kết chung	3
Báo cáo thu nhập và chi phí của Quỹ Liên kết chung	4
Thuyết minh báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung	5 - 6
Tình hình hoạt động quỹ và chiến lược đầu tư (Nội dung này không nằm trong Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung)	7 – 11

Số tham chiếu: 12543826/22987943-UL

BÁO CÁO SOÁT XÉT BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

Kính gửi: Chủ tịch Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam ("Công ty"), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 2 đến trang 6 bao gồm báo cáo phí bảo hiểm và giá trị của Quỹ Liên kết chung, báo cáo tài sản của Quỹ Liên kết chung, báo cáo thu nhập và chi phí của Quỹ Liên kết chung và thuyết minh báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung kèm theo tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung phù hợp với Thông tư số 52/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 21 tháng 3 năm 2016, các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng giám đốc Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo các nguyên tắc của Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - *Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện*, trong phạm vi các nguyên tắc này có thể được áp dụng cho công việc soát xét thông tin tài chính quá khứ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung đính kèm không được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với Thông tư số 52/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 21 tháng 3 năm 2016, các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Đặng Phương Hà
Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2400-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ Liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

BÁO CÁO PHÍ BẢO HIỂM VÀ GIÁ TRỊ CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

Nội dung	VND Số tiền
Tổng số phí bảo hiểm nộp trong năm	3.748.354.951.930
Số phí bảo hiểm phân bổ cho quyền lợi bảo hiểm rủi ro	(524.765.290.333)
Các khoản chi phí liên quan (*)	(2.516.328.725.613)
Tổng số phí bảo hiểm đầu tư vào Quỹ Liên kết chung	707.260.935.984
Giá trị Quỹ Liên kết chung ngày 1 tháng 1 năm 2022	1.496.558.108.030
Lợi nhuận trả cho bên mua bảo hiểm	78.208.582.340
Thưởng duy trì hợp đồng	344.152.937
Tiền lãi chưa phân phối lũy kế từ quỹ mỗi (**)	1.144.130.630
Giá trị Quỹ Liên kết chung ngày 31 tháng 12 năm 2022	2.283.515.909.921
Tỷ suất đầu tư thực tế bình quân của Quỹ Liên kết chung cho năm 2022	6,34%

(*) Các khoản chi phí liên quan bao gồm:

Nội dung	VND Số tiền
Phí ban đầu	(2.156.114.024.510)
Giá trị hoàn lại, phí hoàn lại và giá trị rút từ Giá trị tài khoản	(273.714.230.621)
Phí quản lý hợp đồng	(86.500.470.482)
	(2.516.328.725.613)

(**) Tiền lãi chưa phân phối lũy kế từ quỹ mỗi, trong đó tiền lãi lũy kế tính đến ngày 1 tháng 1 năm 2022 là 39.103.512.338 VND và tiền lãi nhận được từ quỹ mỗi trong năm 2022 là 1.144.130.630 VND. Tiền lãi chưa phân phối lũy kế từ quỹ mỗi tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 40.247.642.968 VND.

Người lập:

Bà Đinh Thị Quỳnh Giang
Kế toán trưởng

Người kiểm soát:

Ông Trần Phùng Gia Huy
Chuyên gia tính toán
được chỉ định

Người phê duyệt:



Ông Huỳnh Hữu Khang
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

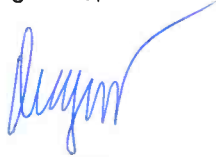
Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ Liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)
(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

BÁO CÁO TÀI SẢN CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Tài sản	VND	
	Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2022	Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2022
Tiền	61.704.837.877	(41.043.503.552)
Các khoản tương đương tiền	27.395.910	(27.395.910)
Tiền gửi có kỳ hạn	487.007.038.049	473.989.835.932
Trái phiếu Chính phủ	193.325.399.500	189.062.229.354
Trái phiếu doanh nghiệp	730.000.000.000	125.000.000.000
Các tài sản khác	36.153.930.254	36.420.991.133
Trong đó:		
Lãi dự thu từ hoạt động đầu tư	36.153.930.254	36.420.991.133
Tổng tài sản	1.508.218.601.590	783.402.156.956
Tổng nợ phải trả	(11.660.493.560)	3.555.644.935
Giá trị tài sản ròng	1.496.558.108.030	786.957.801.891
		2.283.515.909.921

Người lập:



Bà Đinh Thị Quỳnh Giang
Kế toán trưởng

Người kiểm soát:



Ông Trần Phùng Gia Huy
Chuyên gia tính toán
được chỉ định

Người phê duyệt:



Ông Huỳnh Hữu Khang
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ Liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)
(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

BÁO CÁO THU NHẬP VÀ CHI PHÍ CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	VND	
Nội dung	Năm nay	Năm trước
Thu nhập từ hoạt động đầu tư theo tài sản		
- Tiền gửi có kỳ hạn	48.874.371.429	26.927.248.236
- Trái phiếu Chính phủ	10.833.251.185	11.059.233.150
- Trái phiếu doanh nghiệp	54.643.835.616	33.125.715.755
Tổng thu nhập	114.351.458.230	71.112.197.141
Chi phí quản lý quỹ	33.722.428.989	22.084.418.410
Chi phí khác:	1.276.316.271	526.921.068
- Phân bổ phụ trội trái phiếu	1.276.316.271	526.921.068
Tổng chi phí	34.998.745.260	22.611.339.478
Chênh lệch giữa thu nhập và chi phí	79.352.712.970	48.500.857.663
Thu nhập trả cho bên mua bảo hiểm	78.208.582.340	47.295.869.176
Tỷ suất đầu tư thực tế bình quân của Quỹ Liên kết Chung trong năm	6,34%	6,54%
Tỷ suất đầu tư bình quân thanh toán cho bên mua bảo hiểm trong năm	4.40% - 4.90%	4,5% - 5%

Người lập:

Bà Đinh Thị Quỳnh Giang
Kế toán trưởng

Người kiểm soát:

Ông Trần Phùng Gia Huy
Chuyên gia tính toán
được chỉ định

Người phê duyệt:

Ông Huỳnh Hữu Khang
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ Liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)
(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

1. GIỚI THIỆU VỀ QUỸ

Quỹ Liên kết chung ("Quỹ") là quỹ được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm từ các hợp đồng bảo hiểm liên kết chung và là một phần của quỹ chủ hợp đồng bảo hiểm. Tài sản của Quỹ không phân chia mà xác định chung cho tất cả các hợp đồng bảo hiểm được liên kết.

Quỹ được thành lập và quản lý bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam ("Công ty") theo Quyết định số 47/GPDC3/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 26 tháng 9 năm 2011 và bắt đầu hoạt động từ ngày 26 tháng 9 năm 2011. Thời gian hoạt động của Quỹ tương tự thời gian hoạt động của Công ty.

2. CƠ SỞ CHO VIỆC TRÌNH BÀY CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Báo cáo hoạt động của Quỹ, trình bày bằng Việt Nam đồng ("VND"), được lập dựa trên cơ sở nguyên tắc giá gốc theo các chính sách kế toán của Công ty được tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tình hình hoạt động.

3. CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

Tiền gửi có kỳ hạn

Tiền gửi có kỳ hạn bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có thời hạn gốc trên ba tháng.

Các khoản đầu tư vào trái phiếu

Các khoản đầu tư trái phiếu được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, lãi dồn tích trước ngày mua được ghi nhận vào một tài khoản riêng. Giá trị chiết khấu/ phụ trội nếu có (phần chênh lệch âm/ dương giữa giá mua và mệnh giá) cộng (+) lãi dự thu (đối với chứng khoán Nợ trả lãi sau) hoặc trừ (-) lãi nhận trước chờ phân bổ (đối với chứng khoán Nợ lãi nhận trước) được phân bổ vào thu nhập hoặc chi phí đầu tư trong suốt thời gian nắm giữ dự kiến của khoản đầu tư trái phiếu này. Lãi của khoản đầu tư được ghi nhận theo lãi suất danh nghĩa.

Các khoản đầu tư vào trái phiếu được xem xét về khả năng giảm giá tại ngày báo cáo. Dự phòng giảm giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả kinh doanh khi giá trị ghi sổ lớn hơn giá thị trường.

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ Liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)
(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

3. CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN (tiếp theo)

Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Quỹ có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

Tiền lãi

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

Chi phí

Chi phí phát sinh trong hoạt động của Quỹ được ghi nhận trên cơ sở dồn tích.

Người lập:

Người kiểm soát:

Người phê duyệt:

Bà Đinh Thị Quỳnh Giang
Kế toán trưởng

Ông Trần Phùng Gia Huy
Chuyên gia tính toán
được chỉ định

Ông Huỳnh Hữu Khang
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ Liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

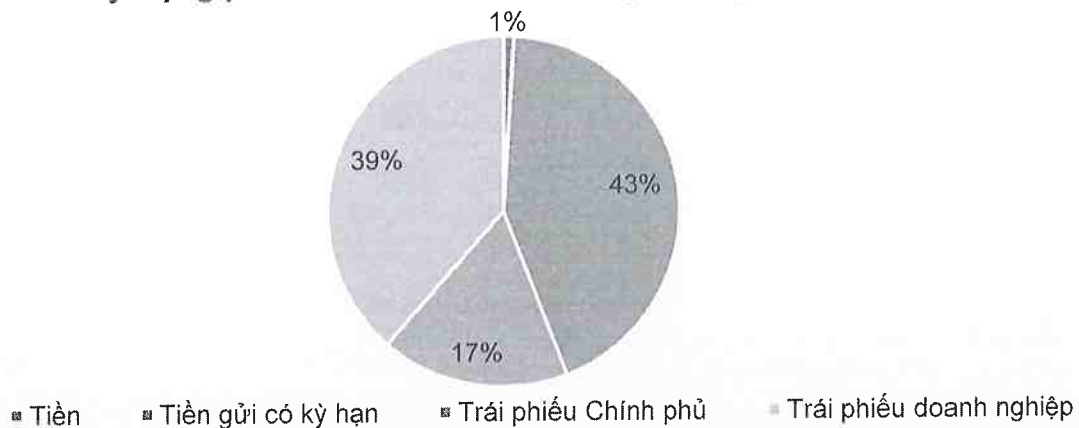
CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ VÀ PHÂN BỐ TÀI SẢN CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

Chiến lược đầu tư của Quỹ liên kết chung nhằm mục đích đạt được lợi nhuận đầu tư cao và ổn định từ lợi nhuận tích lũy chủ yếu thông qua đầu tư vào trái phiếu và các khoản thu nhập cố định như trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, tiền gửi có kỳ hạn do các tổ chức hàng đầu, tổ chức tài chính phát hành trong thời gian dài. Đồng thời có thể đáp ứng nhu cầu thanh khoản tiềm năng của các chủ hợp đồng.

Năm 2022, thị trường trái phiếu doanh nghiệp rơi vào giai đoạn trầm lắng với thanh khoản thấp, chúng tôi đã giảm đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp đồng thời tiếp tục duy trì tỷ trọng tiền gửi có kỳ hạn cao nhằm mục đích tối đa hóa lợi nhuận đầu tư cho Bên mua bảo hiểm.

Đến cuối năm 2022, tỷ trọng tài sản phân bổ cho danh mục trái phiếu chính phủ là 17%, trái phiếu doanh nghiệp 39%, tiền gửi có kỳ hạn 43% và tiền và các khoản tương đương tiền 1% trên tổng giá trị tài sản của quỹ.

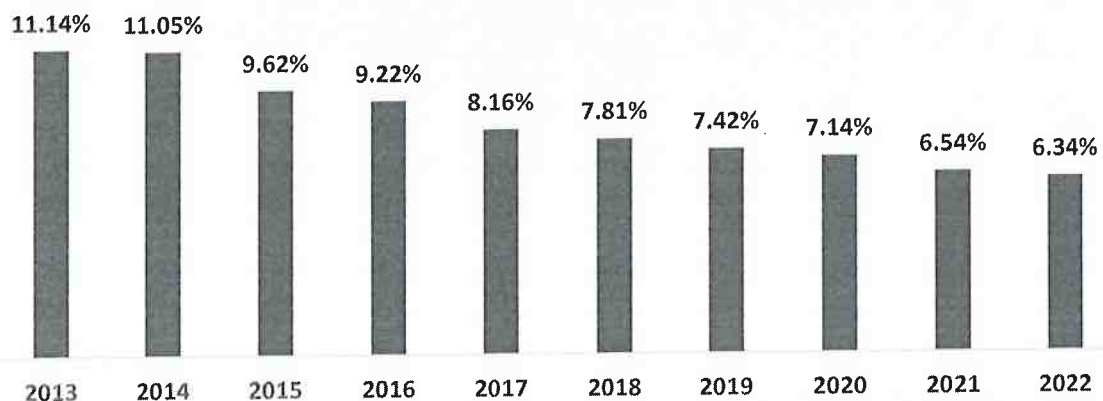
Tỷ trọng phân bổ tài sản 2022 theo phương pháp nguyên giá



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nhờ thực hiện chiến lược đầu tư phù hợp, mặc dù thị trường trái phiếu doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn và rơi vào khủng hoảng, lãi suất thị trường điều chỉnh liên tục trong bối cảnh kinh tế vô nhiều khó khăn và biến động, Quỹ Liên kết chung vẫn đạt được lợi suất đầu tư thực tế tốt là 6,34% trong năm 2022.

Lợi suất đầu tư thực tế của Quỹ liên kết chung



Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ Liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2022 & TRIỂN VỌNG NĂM 2023

TỔNG QUAN VỀ MACRO

GDP của Việt Nam tăng 5,9% trong Q4'22 và tăng trưởng GDP thực tế hàng năm đạt 8% với ngành dịch vụ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng, đóng góp 3,4 điểm phần trăm vào tăng trưởng GDP trong Q4'22. Mặt khác, tăng trưởng trong lĩnh vực công nghiệp giảm mạnh so với cùng kỳ (tăng trưởng +3,6% so với cùng kỳ trong Q4'22, so với 11,1% trước đó), với sản lượng sản xuất giảm tốc trong bối cảnh nhu cầu toàn cầu chậm lại.

Mặc dù dữ liệu GDP năm 2022 tương đối khả quan, nhu cầu bên ngoài suy yếu sẽ là trở ngại lớn đối với hoạt động kinh tế ở Việt Nam trong các quý tới. Các ngành sản xuất và xuất khẩu trong nước đã bắt đầu ghi nhận áp lực suy thoái toàn cầu. Các ngành xuất khẩu có khả năng vẫn sẽ tiếp tục yếu cho đến giữa năm 2023. Mặt khác, trước những lợi ích mang lại từ sự dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu, hoạt động đầu tư và xây dựng được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2023. Với việc Trung Quốc mở cửa trở lại và du lịch nội địa trên đà phục hồi, nhu cầu tiêu dùng cũng sẽ hỗ trợ cho sự tăng trưởng. Nhìn chung, tiềm năng tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2023 khá lạc quan.

Trong số các ngân hàng lớn, JPMorgan dự báo GDP năm 2023 của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng 5,5%, Goldman Sachs 5,8% và Bank of America 6,5%.

NHNN: Áp lực lên đồng VND đã giảm đáng kể trong tháng 12 do đồng nội tệ được hưởng lợi từ việc đồng USD yếu hơn trong bối cảnh áp lực lạm phát trong nước giảm bớt. Chính sách của NHNN có thể sẽ chuyển sang hướng giảm nhẹ ảnh hưởng của suy giảm tăng trưởng kinh tế và giải quyết những vấn đề tồn đọng liên quan đến thị trường bất động sản và trái phiếu. Do đó, NHNN có thể sẽ giữ nguyên các lãi suất điều hành trong thời gian tới, ngay cả khi lạm phát chung có thể sẽ cao hơn mục tiêu chính sách (4,5% vào năm 2023) trong những tháng tới.

Lạm phát: Lạm phát tháng 12 ở mức -0,01% so với tháng trước nhưng vẫn ghi nhận ở mức cao, 4,54% so với cùng kỳ năm trước (so với 4,37% trong tháng 11), lạm phát cơ bản cũng đã tăng lên 4,99% so với 4,81% trước đó. Trước khả năng giá các loại dịch vụ tiện ích sẽ tăng trong năm 2023, và một số ưu đãi về thuế/phí hết hiệu lực, dự đoán mức lạm phát hàng tháng so với cùng kỳ năm trước sẽ tiếp tục vượt mức mục tiêu (4,5% trong năm 2023).

Doanh số bán lẻ tháng 12 giảm nhẹ, đạt 8,9% (so với cùng kỳ năm trước) so với mức 17,3% trong tháng 11, với mức tiêu thụ dịch vụ ổn định. Doanh thu bán lẻ hàng hóa giảm xuống 6,7% (so với 10,7% trong tháng 11) nhưng chủ yếu do ảnh hưởng của mức nền. Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống giảm còn 4% so với cùng kỳ năm trước (so với 45,7% trong tháng 11). Tiêu dùng dịch vụ & du lịch cũng giảm xuống mức 31,6% so với cùng kỳ năm trước (so với 47,7% trong tháng 11).

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Hầu hết các dự báo vào cuối năm 2021 đã không thành hiện thực trong năm 2022. Trong khi đa phần thị trường đều kỳ vọng một năm 2022 đầy thách thức sau năm 2021 rục rịch, ít ai có thể nghĩ rằng thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ chứng kiến một cơn bão như vậy. VNIndex điều chỉnh -31,75%, tương đương với mức giảm mạnh của US Tech Nasdaq 100 kể từ năm 2008. Sự sụt giảm được ghi nhận trên diện rộng, từ nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn VN30 đến vốn hóa vừa VN70 và vốn hóa nhỏ, và trên khắp các nhóm ngành, đặc biệt là Tài chính (-25,45%, đóng góp -7,89 điểm phần trăm vào sự sụt giảm của VNI), Bất động sản (-45,92%, đóng góp -10,94 điểm phần trăm), Công nghiệp (-43,87%, đóng góp -4,33 điểm phần trăm) và Vật liệu (-50,32%, đóng góp -4,83%). Đợt điều chỉnh này đã xóa đi hầu hết những thành quả đạt được trong vòng 5 năm qua và khiến lợi nhuận quy năm trong 10 năm của VNIndex chỉ ở mức 12,2%.

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ Liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)
(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2022 & TRIỂN VỌNG NĂM 2023 (tiếp theo)

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN (tiếp theo)

Đã có rất nhiều cuộc thảo luận về lí do của sự điều chỉnh lần này, cả yếu tố trong và ngoài nước, bao gồm yếu tố pháp lý và thị trường:

- Nguyên nhân ban đầu của sụt giảm đến từ phản ứng tiêu cực của thị trường trong giai đoạn tháng 3, tháng 4 trước thông tin chủ tịch FLC và Tân Hoàng Minh bị bắt giữ với cáo buộc thao túng thị trường và gian lận trong hoạt động phát hành trái phiếu. Tâm lý nhà đầu tư cá nhân đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng trước các động thái quyết liệt của chính phủ.
- Đám mây mù ban đầu bao phủ thị trường trong nước nhanh chóng kéo theo cơn giông bão trên thị trường tài chính quốc tế, đến từ (1) chiến tranh Nga – Ukraine; (2) Trung Quốc phong tỏa do sự bùng phát trở lại của dịch Covid; (3) Lạm phát toàn cầu; (4) Lộ trình tăng lãi suất quyết liệt của FED; theo sau là (5) Rủi ro suy thoái toàn cầu. Chuỗi sự kiện này, chủ yếu đến từ các yếu tố bên ngoài, đã ảnh hưởng tiêu cực lên tâm lý thị trường về triển vọng kinh tế toàn cầu, đẩy giá hàng hóa tăng cao và phủ bóng đen lên các ngành Công nghiệp và Sản xuất vốn vẫn chưa hoàn toàn hồi phục kể từ đại dịch.
- Đầu tháng 10, cơ quan chức năng Việt Nam đã bắt giữ nữ chủ tịch tỷ phú của công ty bất động sản tư nhân Vạn Thịnh Phát (VTP) và cựu chủ tịch công ty môi giới chứng khoán Tân Việt (TVSI) với cáo buộc vi phạm quy định về phát hành và kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp, tiếp nối câu chuyện chấn chỉnh thị trường của các nhà hành pháp đã khiến nhiều lãnh đạo cao cấp của các tập đoàn rơi vào vòng lao lý, bao gồm các công ty môi giới chứng khoán, nhà phát triển BĐS hàng đầu thậm chí cả quan chức chính phủ. Những đồn đoán về việc bắt giữ trước đó (được công bố chính thức sáng ngày 8 tháng 10) đã tạo nên một làn sóng rút tiền gửi tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB), được cho là nằm trong hệ sinh thái của VTP.
- Ngay lập tức theo sau đó là tình trạng rút vốn tại các quỹ trái phiếu vào tháng 10. Các quỹ buộc phải bán các tài sản là trái phiếu doanh nghiệp với mức chiết khấu cao trong một thị trường vốn đã thiếu thanh khoản để huy động vốn nhằm đáp ứng nhu cầu rút vốn của các nhà đầu tư. Lợi nhuận đến từ các tài sản rủi ro không còn hấp dẫn do lãi suất phi rủi ro tăng lên và các nhà đầu tư ở chế độ bán hoảng loạn để bảo vệ vốn. Điều này càng làm trầm trọng thêm tình trạng giải chấp chéo khi các công ty chứng khoán bán các tài sản thế chấp là cổ phiếu trên thị trường vào tháng 10, tháng 11.
- Đồng thời, sự cố sàn giao dịch VNX, sàn giao dịch mẹ của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE/HSX), không đăng ký thành viên tại Liên đoàn các Sở Giao dịch Thế giới (WFE) đã gây ra sự hoảng loạn trên thị trường trước khả năng các nhà đầu tư Thái Lan phải rút vốn khỏi Việt Nam do các yêu cầu pháp lý của Thái Lan, cùng với những đồn đoán về khả năng Việt Nam bên bờ vực khủng hoảng tài chính tương tự như Thái Lan năm 1997.

Dòng vốn ròng của nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục duy trì mạnh mẽ trong tháng 12 với mức mua ròng khoảng 565,2 triệu đô la Mỹ, kết thúc năm 2022 ở mức mua ròng trị giá 1,2 tỷ đô la Mỹ sau khi bán ròng cổ phiếu Việt Nam trong hai năm trước đó.

Mặc dù thị trường đã phần nào ổn định, thanh khoản sẽ tiếp tục là mối lo ngại trong năm 2023. Không chỉ các ngân hàng sẽ được hưởng lợi từ mức chênh lệch tín dụng gây ra bởi tình trạng khan hiếm thanh khoản, các công ty môi giới chứng khoán đang bắt đầu đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện tình hình thanh khoản hệ thống. Khi không có các nhà đầu tư cá nhân tham gia vào các cổ phiếu vốn hóa trung bình và nhỏ, các công ty chứng khoán có khả năng cung cấp nguồn vốn ngắn hạn với các tài sản thế chấp phù hợp đóng vai trò như một ngân hàng trong các giao dịch có cấu trúc. Điều này sẽ đặc biệt có lợi cho các công ty môi giới chứng khoán đã tăng vốn điều lệ trong những năm trước, cũng như những công ty được tiếp cận với nguồn vốn huy động rẻ từ các nhà cho vay nước ngoài.

(Nguồn: SSIAM, VCBF)

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ Liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2022 & TRIỂN VỌNG NĂM 2023 (tiếp theo)

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Trong tháng 12/2022, KBNN chỉ gọi thầu 2 kỳ hạn 10 năm và 15 năm với mức trúng thầu lần lượt là 20.500 tỷ đồng và 12.000 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu trung bình của kỳ hạn 10 năm và 15 năm duy trì đã tăng trong tháng 11, nhích nhẹ lên 4,75% (tăng 0,19% so với tháng 11) và 4,87% (tăng 0,15% so với tháng 11).

Từ đầu năm đến nay, KBNN đã phát hành tổng cộng 214.722 tỷ đồng TPCP, tương ứng 99,9% kế hoạch điều chỉnh năm 2022 (215.000 tỷ đồng bao gồm cả trái phiếu phát hành bởi Bảo hiểm xã hội). Cụ thể, tổng giá trị phát hành của kỳ hạn 10 năm là 128.312 tỷ đồng, 15 năm là 75.520 tỷ đồng, 20 năm là 2.265 tỷ đồng và 30 năm là 8.625 tỷ đồng. Trái phiếu kỳ hạn 5 năm và 7 năm gọi thầu thất bại. So với cùng kỳ năm ngoái, giá trị phát hành của trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm giảm 5.594 tỷ đồng (giảm 4%), 15 năm giảm 28.184 tỷ đồng (giảm 27%), 20 năm giảm 21.620 tỷ đồng (giảm 91%) và 30 năm giảm 21.844 tỷ đồng (giảm 72%).

Trong năm 2022, tổng khối lượng TPCPBL đã phát hành đạt 17.900 tỷ đồng, tất cả đều được phát hành bởi Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH). Ngân hàng này chỉ phát hành thành công ở 2 kỳ hạn 3 năm (10.700 tỷ đồng) và 5 năm (7.200 tỷ đồng). Trong đó, NHCSXH đã phát hành thành công 12.400 tỷ đồng trong Quý 4/2022 (5.500 tỷ đồng ở kỳ hạn 3 năm và 6.900 tỷ đồng ở kỳ hạn 5 năm). Ngân hàng Phát triển Việt Nam không phát hành hành TPCPBL trong năm. Tương tự thị trường sơ cấp TPCP, tỷ lệ trúng thầu TPCPBL trong năm 2022 đã giảm đáng kể so với năm 2021, chỉ đạt 18,4%. Lãi suất trúng thầu trái phiếu Chính phủ bảo lãnh của Ngân hàng Chính sách xã hội ở mức 3,63% và 4,26% lần lượt tại kỳ hạn 3 năm và 5 năm.

Lợi suất TPCP năm 2022 theo phòng chào giá VBMA Outright tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn so với năm 2021. Trước diễn biến không thuận lợi của thị trường, các nhà tạo lập thị trường VBMA đã thống nhất chào giá không cam kết thực hiện kể từ ngày 10/10/2022

Lợi suất trung bình TPCP trong tháng 12 không có nhiều thay đổi so với tháng 11, đường cong lợi suất tiếp tục duy trì trong trạng thái phẳng. Lạm phát vẫn nằm trong tầm kiểm soát và Fed giảm tốc độ tăng lãi suất đã giúp lợi suất trong nước giữ ở mức khá ổn định kể từ quý 4/2022. Theo IMF, nền kinh tế thế giới trong năm 2023 sẽ gặp nhiều khó khăn với 1/3 các nước được dự báo sẽ rơi vào suy thoái, do đó lợi suất TPCP sẽ khó có nhiều dư địa gia tăng.

Đường cong lãi suất đã dịch chuyển mạnh lên trên trong 6 tháng cuối năm 2022 trước áp lực từ các yếu tố vĩ mô và lợi suất tăng mạnh trên thị trường quốc tế. Lãi suất trúng thầu OMO trong quý 4/2022 tiếp tục tăng lên mức 6%/năm, có thời điểm đã chạm mức 6,9%/năm đối với kỳ hạn 7 ngày khi thanh khoản có dấu hiệu căng thẳng vào tháng 10/2022.

Chênh lệch lợi suất trên thị trường sơ cấp và thứ cấp đã thu hẹp đáng kể trong tháng 12. Đến cuối năm, mức chênh lệch chỉ khoảng 10 điểm cơ bản so với mức chênh lệch cao nhất khoảng 150 điểm cơ bản được ghi nhận vào cuối quý 3 năm 2022. Với thanh khoản được cải thiện và giảm bớt lo ngại về lạm phát và mất giá hiện tại, lợi suất được duy trì ổn định và giảm khoảng 10 điểm cơ bản trong tuần cuối cùng của năm.

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ Liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)
(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2022 & TRIỂN VỌNG NĂM 2023 (tiếp theo)

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU (tiếp theo)

Các áp lực khiến lợi suất TPCP tiếp đà tăng trong năm 2023 bao gồm (1) NHTW lớn trên thế giới tiếp tục tăng lãi suất. (2) Lãi suất liên ngân hàng cao tiếp tục tăng gây khó khăn về nguồn vốn với nhiều tổ chức tín dụng. (3) Thanh khoản tiếp tục suy giảm khi triển vọng diễn biến giá của các loại trái phiếu kém lạc quan.

- Dự báo lãi suất trái phiếu 10 năm khả năng đạt đỉnh quanh ngưỡng 5,5% với khoảng thời gian đạt đỉnh trong 6 tháng đầu năm. Nửa sau năm 2023, hoàn toàn có thể chứng kiến nhịp giảm của lợi suất trong điều kiện mặt bằng lãi suất ngừng tăng.
- Nhu cầu trái phiếu sẽ hạn chế khỏi nhóm dài hạn trên 15 năm do lo ngại lãi suất tiếp tục tăng. Cùng với đó, thị trường tài sản tiếp tục được định giá lại, đặc biệt là giá tài sản có tham chiếu lợi suất trái phiếu dài hạn.
- Điểm tích cực là nhu cầu đầu tư trái phiếu chính phủ ở các mức lợi suất hấp dẫn hiện hữu.

Về trái phiếu doanh nghiệp, trong năm 2022, có tổng cộng 2 đợt phát hành ra quốc tế của CTCP Tập Đoàn VinGroup trị giá 625 triệu USD, 23 đợt phát hành ra công chúng với giá trị 10.599 tỷ đồng (chiếm 4% tổng GTPH) và 420 đợt phát hành riêng lẻ trị giá xấp xỉ 244.565 tỷ đồng (chiếm 96% tổng GTPH). Giá trị phát hành trái phiếu ra công chúng giảm 65% so với cùng kỳ năm trước và giá trị phát hành trái phiếu riêng lẻ giảm 66%. Nhóm Ngân hàng hiện vẫn dẫn đầu về giá trị phát hành với tổng giá trị đạt 136.772 tỷ đồng, tương đương 53,6% tổng giá trị phát hành. Kỳ hạn phát hành bình quân của nhóm này là 5,47 năm, lãi suất phát hành trung bình là 5,48%/năm. Nhóm Bất động sản đứng ở vị trí thứ hai với 51.979 tỷ đồng, chiếm khoảng 20,4%. Từ đầu năm đến nay, các doanh nghiệp đã thực hiện mua lại 210.830 tỷ đồng, tăng 46% so với năm 2021.

Dự kiến sẽ có khoảng 14 tỷ USD trái phiếu doanh nghiệp đáo hạn trong năm 2023 (bao gồm cả ngân hàng) và các kênh tái cấp vốn sẽ tiếp tục gặp thách thức với giới hạn tăng trưởng tín dụng của hệ thống ngân hàng và các yêu cầu nghiêm ngặt hơn trong việc phát hành trái phiếu. Do đó, các nhà cung cấp thanh khoản nên nắm bắt cơ hội thị trường để tìm kiếm lợi suất vượt trội, tương tự như trong giai đoạn khủng hoảng thanh khoản hồi tháng 10/11 khi ngay cả các trái phiếu được đánh giá thuộc "mức đầu tư" cũng được bán ở mức thấp.

Năm 2023 dự báo quy mô thị trường TPDN tiếp tục thu hẹp do một số nguyên nhân:

- Lượng trái phiếu đáo hạn lớn trong khi khả năng phát hành mới, phát hành tái cơ cấu bị hạn chế đáng kể với Nghị định 65. Đồng thời chi phí phát hành mới duy trì ở ngưỡng cao.
- Lượng trái phiếu mua lại trước hạn cũng sẽ tiếp tục làm giảm quy mô chung của thị trường. 2023 là thời điểm đẩy mạnh các hoạt động tái cấu trúc trái phiếu sắp tới hạn. Các thảo luận về Nghị định 65 sửa đổi dù có hiệu lực sẽ mất nhiều thời gian để lấy ý kiến thị trường.

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp được dự báo sẽ tiếp tục giai đoạn trầm lắng với thanh khoản thấp. Điểm đáng chờ đợi sẽ là thời điểm hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp thứ cấp tập trung đi vào vận hành và đem lại tính thanh khoản tốt hơn đối với sản phẩm này. Những giải pháp tổng thể từ phía cơ quan quản lý vẫn là chìa khóa nhằm tháo gỡ khó khăn với thị trường, ổn định tâm lý nhà đầu tư nhằm mục tiêu hướng đến sự phát triển của thị trường vốn trong dài hạn.

(Nguồn: VBMA, VCBF, SSIAM, VCBS)